



**Bảng 1: Chỉ tiêu**

VN30F1M (Giá đóng cửa – 19/08/2025)	1,815.9
Khối lượng hợp đồng	321,414
VN30 (Giá đóng cửa – 19/08/2025)	1,810.46
Khối lượng	748,174,147
Chênh lệch <b>VN30F1M &amp; VN30</b>	5.44

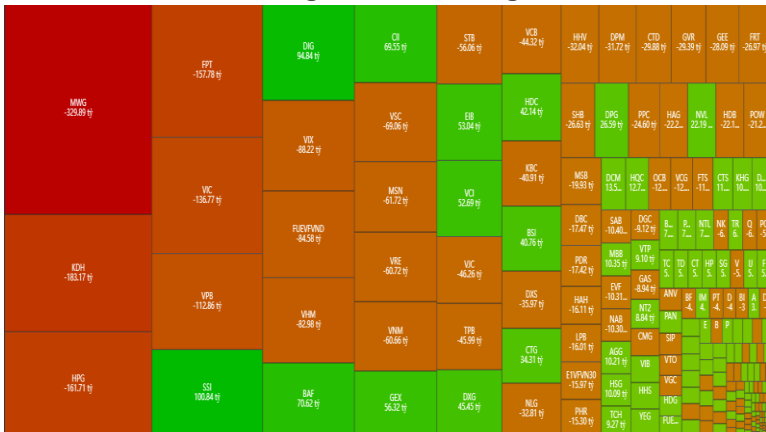
### ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- VN-Index mở gap tăng điểm vào đầu phiên sáng và giao dịch sideway up trong suốt phiên sáng, sang phiên chiều lực mua xuất hiện kéo VNI đóng nền tăng hơn 17 điểm, đạt 1,654.2 điểm.
- Các hợp đồng tương lai tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 19/08/2025. VN30-Index kết phiên với khối lượng giao dịch thấp hơn mức trung bình 20 phiên.

### ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

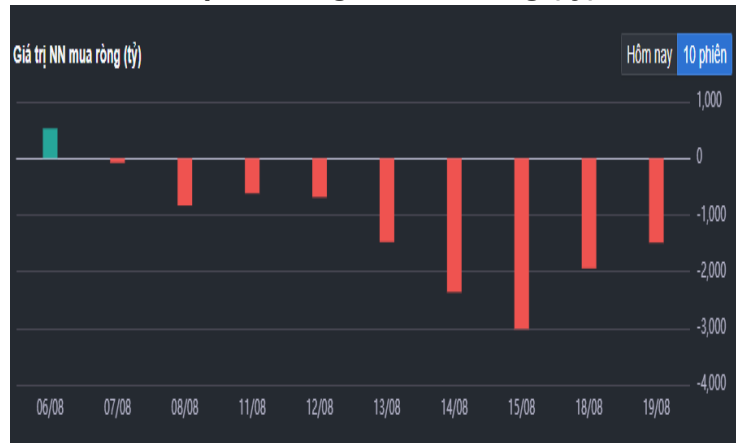
- Về mức độ ảnh hưởng, VPB và LPB ảnh hưởng nhiều nhất cho phiên hôm nay, lần lượt kéo VN30-Index tăng 8.55 và 6.82 điểm.
- VN30-Index kết phiên tăng 1.35% so với phiên giao dịch trước, đạt 1810.46 điểm. Độ rộng nghiêng về phía mua với 16 mã giảm điểm, 10 mã tăng điểm và 04 mã không thay đổi.
- Khối ngoại quay lại bán ròng với giá trị hơn 1490 tỷ đồng. Tâm điểm, cổ phiếu MWG khối ngoại “bán” mạnh nhất tới hơn 329 tỷ đồng, tiếp theo sau là các mã như KDH bán ròng hơn 183 tỷ đồng; HPG hơn 161 tỷ đồng hay FPT hơn 157 tỷ đồng. Tại chiều mua, khối ngoại mua ròng nhiều nhất cổ phiếu SSI với giá trị hơn 100 tỷ đồng. Tiếp sau đó, hai mã DIG và BAF được khối ngoại mua ròng lần lượt là hơn 94 tỷ đồng và hơn 70 tỷ đồng.

**Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài**



Nguồn: FireAnt

**Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)**



Nguồn: FireAnt

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Trong phiên giao dịch ngày 19/08/2025, VN30-Index tăng điểm đồng thời xuất hiện mẫu hình thân nến nhỏ kèm theo khối lượng giao dịch có sự trồi sụt thất thường trong các phiên gần đây cho thấy tâm lý thiếu ổn định của nhà đầu tư.

Tuy nhiên, chỉ báo MACD tiếp tục hướng đi lên sau khi cho tín hiệu mua trong khi chỉ số tiếp tục bám sát dải trên (Upper Band) của Bollinger Bands. Điều này cho thấy xu hướng tăng trong trung hạn tiếp tục hiện hữu.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTTL NGÀY 19/08/2025

Các hợp đồng tương lai đồng loạt tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 19/08/2025. Cụ thể, 4111F8000 (F8000) tăng 1.99%, đạt 1,815.9 điểm; 4111G3000 (G3000) tăng 1.78%, đạt 1,790 điểm; hợp đồng VN30F2509 (F2509) tăng 2.19%, đạt 1,817 điểm; hợp đồng VN30F2512 (F2512) tăng 1.72%, đạt 1,790.1 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên ở mức 1,810.46 điểm.

Trong phiên giao dịch ngày 19/08/2025, hợp đồng 4111F8000 mở cửa với nhịp tăng nhẹ và duy trì đà tăng trong phần lớn thời gian buổi sáng. Sang đến phiên chiều, phe Long tiếp tục chiếm ưu thế và liên tục gia tăng sức mạnh giúp hợp đồng giữ vững xu hướng tăng dù áp lực chốt lời cuối phiên xuất hiện khiến đà tăng thu hẹp. Kết phiên, hợp đồng đóng cửa tại 1,815.9 điểm, tăng 35.4 điểm.

## NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Phiên giao dịch tăng mạnh khiến phe SHORT bị thanh lý vị thế, có thời điểm kéo phái sinh tăng gần 60 điểm, chốt phiên phái sinh tăng 35,4 điểm lên 1.815,9 điểm. Thanh khoản giao dịch duy trì sôi động trên 300 nghìn hợp đồng. Khối ngoại giảm 2,162 vị thế LONG. Tự doanh tăng 2,886 vị thế SHORT.

Theo thống kê, Tự doanh nắm 8,241 hợp đồng SHORT (giá vốn: 1,798); Lãi/Lỗ lũy kế: -213.2 tỷ; Giá hòa vốn: 1,557.2. Khối ngoại nắm 15,968 hợp đồng LONG (giá vốn: 1,760.8); Lãi/Lỗ lũy kế: +462.7 tỷ; Giá hòa vốn: 1,526.1

- Vị thế **LONG** khuyến nghị tham gia khi test lại 1,806.x; STL khi thủng 1,806.6 ở khung m3
- Vị thế **SHORT** khuyến nghị tham gia khi thủng 1,799.4 ở khung m5; STL khi vượt mốc này ở khung m5'

(lưu ý stoploss chỉ tính thời điểm giá đóng nến và tùy vị thế để có chiến lược phù hợp).

Bảng 2: Thông tin mã Hợp đồng Tương lai ngày 19/08/2025

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
4111F8000	1,815.9	+35.4	321,414	21/08/2025	46,500
VN30F2509	1,817.0	+39.0	10,701	18/09/2025	12,848
VN30F2512	1,790.1	+30.2	305	18/12/2025	616
4111G3000	1,790.0	+31.3	228	19/03/2026	161

Nguồn: BT Research

Bảng 5: Ngưỡng trong phiên

Kháng cự xa	1,839 – 1,845
Kháng cự gần	1,820 – 1,829
Hỗ trợ gần	1,806 – 1,799
Hỗ trợ xa	1,784 – 1,772

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	5.44	-5.87	11.31
VN30F2M - VN30	6.54	-8.37	14.91
VN30F2M - VN30F1M	1.1	-2.5	3.60
VN30F1Q - VN30F1M	-25.8	-20.6	-5.20
VN30F1Q - VN30F2M	-26.9	-18.1	-8.80
VN30F2Q - VN30F1M	-25.9	-21.8	-4.10
VN30F2Q - VN30F2M	-27	-19.3	-7.70
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.1	-1.2	1.10

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
<b>LONG</b>	1806.x	1829 / 1839 / ...	<1806.6, m3
<b>SHORT</b>	<1799.4, m5	1784 / 1772 / ...	>1799.4, m5

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

• Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian gần đây tương đối biến động.

- Vị thế **Long** khuyến nghị tham gia khi test về 1806.x; STL khi thủng mốc 1806.6 ở khung m3
- Vị thế **Short** khuyến nghị tham gia khi thủng 1799.4 ở khung m5; STL khi vượt mốc này ở khung m5'.

• Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị giữ vị thế qua đêm, quan sát chờ điểm vào phù hợp.

\* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

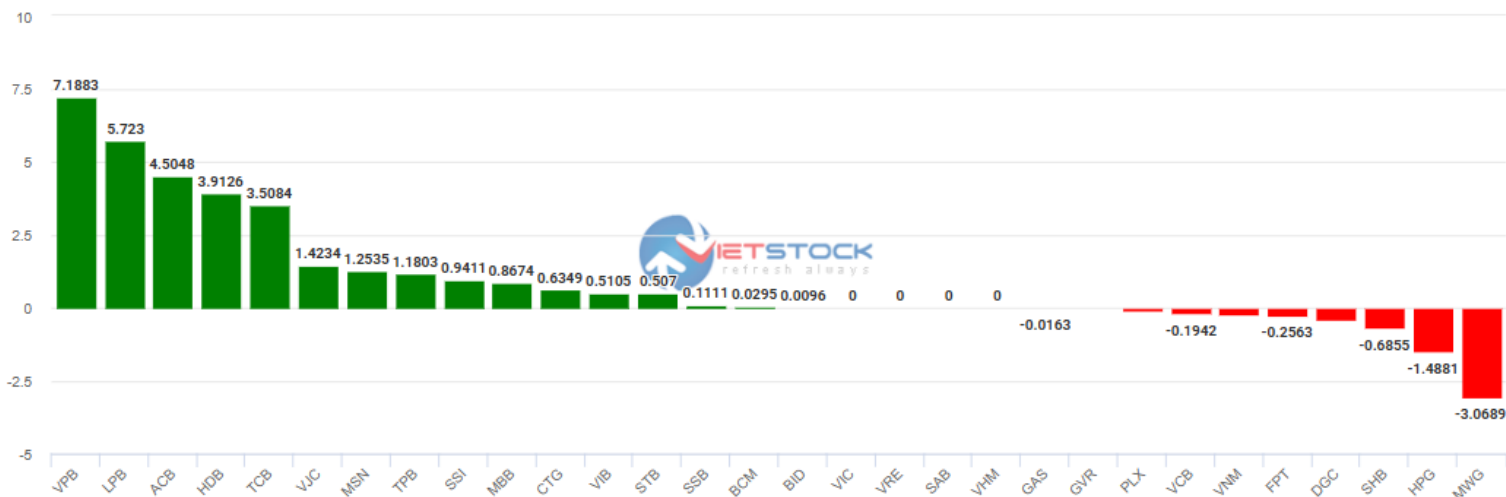
Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: Fireant, BT Research

## Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index

Top cổ phiếu đóng góp tăng: **32.3054** Top cổ phiếu đóng góp giảm: **-6.4339**



Nguồn: Vietstock

Chỉ số VN30-Index đóng cửa tăng 1.35% với 16 mã tăng và 10 mã giảm. Trong đó, 03 mã ảnh hưởng tích cực đến chỉ số nhiều nhất là VPB, LPB, ACB. Ngược lại, MWG, HPG, SHB gây áp lực lên chỉ số.

## Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
VPB	Ngân hàng	34,200	6.88%	7,933,923,601	73,424,654,643,927	5.85	0.4	7.19
LPB	Ngân hàng	42,800	6.73%	2,987,282,100	59,759,741,971,512	4.76	0.32	5.72
ACB	Ngân hàng	28,450	5.18%	5,136,656,599	61,114,861,517,016	4.87	0.25	4.5
HDB	Ngân hàng	32,500	6.56%	3,495,060,732	41,914,515,828,510	3.34	0.22	3.91
TCB	Ngân hàng	39,200	3.29%	7,064,851,739	74,940,556,118,477	5.97	0.2	3.51
VJC	Du lịch và Giải trí	146,000	2.53%	541,611,334	39,537,627,382,000	3.15	0.08	1.42
MSN	Thực phẩm và đồ uống	85,000	1.31%	1,438,351,617	67,242,938,094,750	5.36	0.07	1.25
TPB	Ngân hàng	21,250	5.46%	2,641,956,196	15,191,908,616,049	1.21	0.07	1.18
SSI	Dịch vụ tài chính	36,750	2.65%	1,971,872,450	24,957,398,037,915	1.99	0.05	0.94
MBB	Ngân hàng	28,200	1.44%	6,102,272,659	42,332,685,890,015	3.37	0.05	0.87
CTG	Ngân hàng	49,600	2.27%	5,369,991,748	19,656,747,393,719	1.57	0.04	0.63
VIB	Ngân hàng	20,500	1.99%	2,979,127,815	18,028,489,885,254	1.44	0.03	0.51
STB	Ngân hàng	53,200	0.76%	1,885,215,716	46,877,170,725,027	3.73	0.03	0.51
SSB	Ngân hàng	20,700	0.49%	2,845,000,000	15,936,039,900,000	1.27	0.01	0.11
BCM	Bất động sản	70,500	0.71%	1,035,000,000	2,918,700,000,000	0.23	0	0.03
BID	Ngân hàng	40,850	0.12%	7,021,361,917	5,644,669,443,210	0.45	0	0.01
VIC	Bất động sản	118,200	0.00%	3,823,661,561	110,223,223,532,908	8.78	0	0
VRE	Bất động sản	29,950	0.00%	2,272,318,410	27,222,374,551,800	2.17	0	0
SAB	Thực phẩm và đồ uống	47,150	0.00%	1,282,562,372	6,652,009,742,378	0.53	0	0
VHM	Bất động sản	93,900	0.00%	4,107,412,004	70,545,823,914,289	5.62	0	0
GAS	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	69,900	(-0.14%)	2,342,672,919	8,187,641,851,905	0.65	0	-0.02
GVR	Hóa chất	31,650	(-0.31%)	4,000,000,000	5,064,000,000,000	0.40	0	-0.02
PLX	Dầu khí	38,350	(-1.16%)	1,270,592,235	4,872,721,221,225	0.39	0	-0.08
VCB	Ngân hàng	64,200	(-0.47%)	8,355,675,094	29,031,826,536,803	2.31	-0.01	-0.19
VNM	Thực phẩm và đồ uống	60,500	(-0.33%)	2,089,955,445	50,576,921,769,000	4.03	-0.01	-0.24
FPT	Công nghệ thông tin	100,300	(-0.2%)	1,481,330,122	90,070,598,239,852	7.17	-0.01	-0.26
DGC	Hóa chất	102,200	(-1.16%)	379,778,413	23,288,012,285,160	1.86	-0.02	-0.38
SHB	Ngân hàng	18,500	(-1.86%)	4,065,250,816	25,901,339,049,062	2.06	-0.04	-0.69
HPG	Tài nguyên cơ bản	28,150	(-0.88%)	7,675,500,240	118,835,932,465,800	9.47	-0.08	-1.49
MWG	Bán lẻ	68,000	(-2.86%)	1,478,609,048	75,409,061,448,000	6.01	-0.17	-3.07

## CAM KẾT PHÂN TÍCH

---

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

---

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

---

### Trung tâm phân tích và đầu tư

#### Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư  
nhi.lam@bt-group.vn

#### Phân tích viên

---

#### Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích  
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

#### Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích  
tu.nguyen@bt-group.vn

#### Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích  
ngan.tran@bt-group.vn

#### Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích  
chuong.nguyen@bt-group.vn